

THỰC TRẠNG CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VÀ NHU CẦU ĐỔI MỚI MỘT SỐ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ QUẢN LÝ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Nguyễn Văn Nghi¹

Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng quản lý KH&CN,
Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo

Tóm tắt:

Bài viết nghiên cứu thực trạng chất lượng và nhu cầu đổi mới một số chương trình đào tạo, bồi dưỡng quản lý khoa học và công nghệ (KH&CN) nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quản lý KH&CN.

Bài viết trình bày kết quả khảo sát đánh giá thực trạng một số chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn về quản lý KH&CN. Đồng thời, xác định nhu cầu đổi mới về khung chương trình đào tạo, bồi dưỡng, phương thức tổ chức triển khai, quản lý, giám sát và đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng về quản lý KH&CN. Từ đó, xác định các vấn đề cần đổi mới chương trình đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu phát triển.

Từ khóa: Đào tạo; Bồi dưỡng; Chất lượng đào tạo; Quản lý khoa học và công nghệ.

Mã số: 19071501

1. Mở đầu

Đào tạo, bồi dưỡng (ĐTBD) quản lý KH&CN có vai trò quan trọng trong phát triển nguồn nhân lực KH&CN. Đối tượng của bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý KH&CN là những công chức, viên chức đã được đào tạo ở bậc đại học, sau đại học, trung học chuyên nghiệp hay đào tạo nghề, đã có kinh nghiệm cuộc sống và nghề nghiệp nhất định. Do vậy, cần tổ chức các khóa bồi dưỡng phù hợp, đáp ứng yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ và nhiệm vụ của cán bộ viên chức của các cơ quan, đơn vị.

Các khóa ĐTBD về quản lý KH&CN được xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện theo quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng của Bộ KH&CN, Bộ Nội vụ và quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng (Trường Quản lý KH&CN trước đây nay là Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng quản lý KH&CN thuộc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo).

Khung chương trình ĐTBD với các chuyên đề bài giảng được xây dựng đáp ứng yêu cầu cập nhật kiến thức, kỹ năng cho cán bộ KH&CN của Bộ

¹ Liên hệ tác giả: nvng2015@gmail.com

KH&CN, các Sở KH&CN, Bộ, ngành, địa phương. Các khóa ĐTBD vừa bổ sung kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ, các chính sách, quy định mới về KH&CN và tăng cường thảo luận các vấn đề thực tiễn, giao lưu trao đổi kinh nghiệm giữa học viên các đơn vị và địa phương. Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý KH&CN luôn được chú trọng chất lượng. Tuy nhiên, một số khóa ĐTBD còn thiếu cập nhật các vấn đề thực tiễn, các chuyển động đổi mới chính sách phát triển KH&CN. Chất lượng chương trình, phương thức tổ chức triển khai, quản lý, giám sát và đánh giá một số khóa ĐTBD còn có những khó khăn, hạn chế nhất định.

Do vậy, các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về quản lý KH&CN cần được nghiên cứu đánh giá thực trạng, đồng thời xác định các vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung, đổi mới để tăng cường chất lượng, đáp ứng yêu cầu của quá trình phát triển. Trên cơ sở đề xuất “Nghiên cứu đổi mới một số chương trình đào tạo bồi dưỡng ngắn hạn về quản lý KH&CN”, Bộ KH&CN đã có Quyết định số 3626/QĐ-BKHCN ngày 21/12/2017 và Quyết định số 1144/QĐ-BKHCN ngày 04/5/2018 giao cho Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng quản lý KH&CN triển khai thực hiện từ năm 2018.

Bài viết này trình bày một số kết quả khảo sát đánh giá thực trạng chất lượng và nhu cầu đổi mới một số chương trình ĐTBD (khung chương trình, phương thức tổ chức triển khai, quản lý, giám sát và đánh giá một số chương trình đào tạo bồi dưỡng về quản lý KH&CN) với bộ công cụ khảo sát theo quy định tại Thông tư số 10/2017/TT-BNV ngày 29/12/2017 của Bộ Nội vụ về đánh giá chất lượng ĐTBD cán bộ, công chức, viên chức.

2. Phương pháp thu thập và phân tích số liệu

Thông tin, số liệu định lượng được thu thập từ các học viên, giảng viên, cán bộ quản lý đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng bộ phiếu khảo sát khuyết danh đảm bảo sự chính xác, khách quan của thông tin, số liệu thu thập. Phương pháp phỏng vấn sâu (PVS) được thực hiện với một số nhà quản lý, lãnh đạo các Sở KH&CN và các đơn vị thuộc Bộ KH&CN để thu thập thông tin, ý kiến về những vấn đề cần đổi mới và nâng cao chất lượng các chương trình ĐTBD.

Có 06 chương trình đào tạo, bồi dưỡng quản lý KH&CN với 30 khung chương trình được khảo sát đánh giá, gồm: Bồi dưỡng quản lý KH&CN địa phương; Bồi dưỡng quản lý KH&CN cho các cán bộ của Bộ KH&CN; Bồi dưỡng quản lý KH&CN cho các DNNVV; Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành KH&CN; Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn các ngạch công chức kiểm soát chất lượng sản phẩm hàng hóa (CLSPHH); Bồi dưỡng về “An toàn sinh học phòng thí nghiệm”. Nội dung khảo sát gồm: Khung chương trình ĐTBD; học viên; giảng viên; cơ sở vật

chất; chất lượng khóa bồi dưỡng. Thông tin số liệu khảo sát được thu thập trong quý III và quý IV năm 2018, với công cụ thu thập số liệu (theo Thông tư số 10/2017/TT-BNV) như sau:

Mẫu phiếu 1: *Phiếu đánh giá chất lượng khung chương trình DTBD.*

Mẫu phiếu 2: *Phiếu đánh giá học viên khóa DTBD.*

Mẫu phiếu 3: *Phiếu đánh giá giảng viên khóa DTBD.*

Mẫu phiếu 4: *Phiếu đánh giá chất lượng cơ sở vật chất khóa DTBD.*

Mẫu phiếu 5: *Phiếu đánh giá chất lượng khóa DTBD.*

Các chỉ số đánh giá được thu thập thông tin trong phiếu khảo sát gồm:

Phần 1: Đánh giá chất lượng khung chương trình bồi dưỡng có 05 chỉ tiêu tổng hợp với 13 tiêu chí thành phần. Mỗi tiêu chí thành phần được tính theo thang điểm 1-10 (từ rất kém 1 điểm đến rất tốt 10 điểm). Khi phân tích các tiêu chí thành phần này được tổ hợp thành chỉ tiêu trung gian với thang đo 5 bậc (rất kém, kém, trung bình, tốt, rất tốt) và tổng hợp thành điểm đánh giá về “chất lượng khung chương trình”.

Phần 2: Đánh giá chất lượng giảng viên có 05 chỉ tiêu đánh giá tổng hợp với 16 tiêu chí thành phần. Mỗi tiêu chí đánh giá thành phần được tính theo thang điểm 1-10 điểm. Khi phân tích các tiêu chí thành phần này được tổ hợp thành các chỉ tiêu trung gian (thang đo 5 bậc) và tổng hợp thành điểm đánh giá về “chất lượng giảng viên”.

Phần 3: Đánh giá chất lượng học viên khóa bồi dưỡng có 03 chỉ tiêu đánh giá tổng hợp với 10 tiêu chí thành phần. Mỗi tiêu chí đánh giá thành phần tính theo thang điểm 1-10 điểm. Khi phân tích các tiêu chí thành phần này được tổ hợp thành các chỉ tiêu trung gian (thang đo 5 bậc) và tổng hợp thành điểm đánh giá về “chất lượng học viên”.

Phần 4: Đánh giá chất lượng cơ sở vật chất khóa bồi dưỡng có 03 chỉ tiêu đánh giá tổng hợp với 8 tiêu chí thành phần. Mỗi tiêu chí thành phần được tính theo thang điểm 1-10 điểm. Khi phân tích các tiêu chí thành phần này được tổ hợp thành các chỉ tiêu trung gian (thang đo 5 bậc) và tổng hợp thành điểm đánh giá về “chất lượng cơ sở vật chất khóa bồi dưỡng”.

Phần 5: Đánh giá chất lượng khóa bồi dưỡng có 05 chỉ tiêu đánh giá tổng hợp với 17 tiêu chí thành phần. Mỗi tiêu chí thành phần được tính theo thang điểm 1-10 điểm. Khi phân tích các tiêu chí thành phần này được tổ hợp thành các chỉ tiêu trung gian (thang đo 5 bậc) và tổng hợp thành điểm đánh giá “chất lượng chung khóa bồi dưỡng”.

Các thông tin xác định nhu cầu và các vấn đề cần đổi mới chương trình DTBD cũng được thu thập theo 5 nội dung đánh giá chất lượng trong phiếu

khảo sát gồm: (a) Các nội dung có điểm đánh giá ≤ 5 hoặc có ý kiến đóng góp để nâng cao “chất lượng khung chương trình bồi dưỡng” (gợi ý các chuyên đề cần điều chỉnh hoặc bổ sung chuyên đề mới); (b) Các nội dung có điểm đánh giá ≤ 5 hoặc có ý kiến đóng góp để nâng cao “chất lượng giảng viên”; (c) Các nội dung có điểm đánh giá ≤ 5 hoặc có ý kiến đóng góp để nâng cao “chất lượng học viên”; (d) Các nội dung có điểm đánh giá ≤ 5 hoặc có ý kiến đóng góp để nâng cao “chất lượng cơ sở vật chất” khóa bồi dưỡng; (e) Các nội dung có điểm đánh giá ≤ 5 hoặc có ý kiến đóng góp để nâng cao “chất lượng chung khóa bồi dưỡng”.

Các cuộc phỏng vấn sâu cũng được tiến hành với một số chuyên gia, nhà quản lý, lãnh đạo để thu thập thông tin, ý kiến về đổi mới khung chương trình, phương thức tổ chức triển khai, quản lý, giám sát và đánh giá các khóa đào tạo, bồi dưỡng.

Một số khóa đào tạo, bồi dưỡng tổ chức trong giai đoạn năm 2015-2017 được đánh giá theo hướng dẫn tại Quyết định số 4524/2014/BNV-ĐT của Bộ Nội vụ gồm 06 chỉ tiêu đánh giá như sau: Đánh giá nhu cầu, mục tiêu ĐTBĐ gồm 02 tiêu chí; đánh giá tổ chức ĐTBĐ gồm 03 tiêu chí; đánh giá chương trình ĐTBĐ gồm 06 tiêu chí; đánh giá cơ sở vật chất và trang thiết bị ĐTBĐ gồm 02 tiêu chí; đánh giá tổ chức thực hiện gồm 02 tiêu chí; đánh giá giảng dạy của giảng viên gồm 10 tiêu chí. Mỗi chỉ tiêu đánh giá gồm các tiêu chí thành phần được tính theo thang điểm 1-5 điểm (từ rất kém 1 điểm đến rất tốt 5 điểm). Các chỉ tiêu đánh giá được tổng hợp tương đương các chỉ tiêu theo Thông tư số 10/2017/TT-BNV với thang điểm 5 bậc để phân tích thực trạng chất lượng và nhu cầu đổi mới chương trình ĐTBĐ.

3. Đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và nhu cầu đổi mới chương trình đào tạo, bồi dưỡng

3.1. Chất lượng và nhu cầu đổi mới chương trình đào tạo, bồi dưỡng quản lý khoa học và công nghệ địa phương

Các lớp ĐTBĐ nghiệp vụ quản lý KH&CN địa phương có 12 khung chương trình được khảo sát với 14 lớp ĐTBĐ thu thập số liệu (07 lớp năm 2018, 06 lớp năm 2017, 01 lớp năm 2016). Tổng số phiếu đã khảo sát gồm 1.046 học viên, 23 giảng viên.

Chất lượng khung chương trình bồi dưỡng: Tất cả các phiếu khảo sát đều đánh giá chất lượng khung chương trình bồi dưỡng là đạt yêu cầu với trên 90% ý kiến đánh giá chất lượng tốt và rất tốt. Tỷ lệ phần trăm đánh giá chất lượng “trung bình” thấp nhất là 5,2% với lớp bồi dưỡng về Chính sách KH&CN, tiếp theo là 6,2% với lớp bồi dưỡng Quản lý các nhiệm vụ KH&CN và 7,4% với lớp bồi dưỡng về Đăng ký hoạt động KH&CN. Như

vậy, tỷ lệ đánh giá chất lượng khung chương trình tốt và rất tốt tương ứng với các lớp ĐTBĐ trên là 94,8%, 93,8% và 92,6%. Không có ý kiến đánh giá chất lượng khung chương trình ĐTBĐ dưới mức trung bình.

Chất lượng giảng viên: Tất cả các phiếu khảo sát đều đánh giá chất lượng giảng viên đạt yêu cầu với trên 95% ý kiến đánh giá chất lượng giảng viên tốt và rất tốt. Tỷ lệ đánh giá chất lượng “trung bình” thấp nhất là 1,6% với lớp bồi dưỡng về Quản lý thông tin KH&CN, tiếp theo là 2,2% với lớp bồi dưỡng Quản lý các nhiệm vụ KH&CN và 3,7% với lớp bồi dưỡng về Quản lý thông tin KH&CN. Tỷ lệ đánh giá chất lượng giảng viên phù hợp tốt và rất tốt của các lớp tương ứng là 98,4%, 97,8% và 96,3%.

Chất lượng học viên: Các phiếu khảo sát giảng viên đều đánh giá chất lượng học viên đạt yêu cầu. Tỷ lệ phần trăm đánh giá chất lượng “trung bình” cao nhất là 33% với các lớp bồi dưỡng về Quản lý công nghệ, lớp bồi dưỡng Quản lý sở hữu trí tuệ, lớp bồi dưỡng Quản lý thông tin KH&CN. Đánh giá chung chất lượng học viên các lớp ĐTBĐ quản lý KH&CN địa phương phù hợp tốt đạt 82,6%.

Chất lượng cơ sở vật chất khóa bồi dưỡng: Các phiếu khảo sát đều đánh giá chất lượng cơ sở vật chất các khóa bồi dưỡng đạt yêu cầu (gần 95% ý kiến đánh giá chất lượng tốt và rất tốt). Tỷ lệ phần trăm đánh giá chất lượng “trung bình” thấp nhất là 1,2% với lớp bồi dưỡng về Lập kế hoạch và tài chính KH&CN, tiếp theo là 3,3% với lớp bồi dưỡng Quản lý các nhiệm vụ KH&CN và 5,3% với lớp Bồi dưỡng Lãnh đạo Sở KH&CN. Tỷ lệ đánh giá chất lượng cơ sở vật chất khóa bồi dưỡng tốt và rất tốt của các khóa ĐTBĐ tương ứng là 98,8%, 96,7% và 94,7%.

Chất lượng các khóa bồi dưỡng: Gần 95% ý kiến đánh giá chất lượng các khóa bồi dưỡng là tốt và rất tốt. Tỷ lệ đánh giá chất lượng “trung bình” thấp nhất là 1,2% với lớp bồi dưỡng về Quản lý các nhiệm vụ KH&CN, tiếp theo là 2,2% với lớp bồi dưỡng Lập kế hoạch và tài chính và 5,3% với lớp bồi dưỡng về Quản lý an toàn bức xạ và hạt nhân. Tỷ lệ đánh giá chất lượng chung các khóa bồi dưỡng tốt và rất tốt tương ứng là 98,8%, 97,8% và 94,7%. Không có ý kiến đánh giá chất lượng dưới mức trung bình.

Nhu cầu đổi mới chương trình ĐTBĐ về quản lý KH&CN địa phương: Các khóa bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý KH&CN địa phương được đánh giá chất lượng tốt, đáp ứng nhu cầu và yêu cầu thực tiễn. Khung chương trình và các chuyên đề phù hợp, tuy nhiên, một số ý kiến đề cập hàng năm cần cập nhật, bổ sung kiến thức, kỹ năng chuyên môn, thời lượng lý thuyết chỉ nên dưới 50%. Giảng viên đảm bảo yêu cầu, tuy nhiên, cần đổi mới phương pháp giảng dạy (tăng cường thảo luận, tìm hiểu thực tế, phân tích tình huống,...). Chọn cử học viên khóa ĐTBĐ cần phù hợp yêu cầu bồi dưỡng nghiệp vụ theo vị trí việc làm và ứng dụng sau ĐTBĐ. Chất lượng cơ sở vật chất

ĐTBD đảm bảo yêu cầu, song cần phối hợp với các Sở KH&CN lựa chọn và thuê phòng học đảm bảo trang thiết bị phục vụ ĐTBD hiệu quả. Cần tăng cường sự chuyên nghiệp trong công tác chuẩn bị, thông báo chiêu sinh sớm cho các địa phương, tổ chức thực hiện, quản lý, giám sát và đánh giá đúng quy định. Một số ý kiến phỏng vấn sâu cán bộ quản lý KH&CN ở địa phương đề cập “*các lớp bồi dưỡng về quản lý KH&CN giúp cập nhật, bổ sung kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ, đồng thời là dịp trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn giữa các đơn vị và địa phương... Các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ là cần thiết nhưng cần đổi mới để đáp ứng sự phát triển...*” (PVS Lãnh đạo Sở KH&CN).

3.2. Chất lượng và nhu cầu đổi mới chương trình đào tạo, bồi dưỡng quản lý khoa học và công nghệ cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa

Chương trình ĐTBD quản lý KH&CN cho các DNNVV có 03 khung chương trình được khảo sát 07 lớp ĐTBD (năm 2016) với số phiếu đã thu thập gồm 354 học viên và 19 giảng viên.

Chất lượng khung chương trình bồi dưỡng: Có trên 90% ý kiến đánh giá khung chương trình tốt và rất tốt. Tỷ lệ phần trăm đánh giá chất lượng “trung bình” thấp nhất là 5,6% với lớp bồi dưỡng về Quản lý công nghệ trong doanh nghiệp và cao nhất là 7,5% với lớp bồi dưỡng về Thực thi quyền sở hữu trí tuệ trong doanh nghiệp. Như vậy, tỷ lệ đánh giá chất lượng khung chương trình tốt và rất tốt tương ứng là 94,4% và 92,5%.

Chất lượng giảng viên: Trên 90% ý kiến đánh giá chất lượng giảng viên phù hợp tốt và rất tốt. Tỷ lệ đánh giá chất lượng “trung bình” thấp nhất là 1,9% với lớp bồi dưỡng về Thực thi quyền sở hữu trí tuệ trong doanh nghiệp và cao nhất là 2,5% với lớp bồi dưỡng về Khai thác thông tin KH&CN phục vụ doanh nghiệp. Tỷ lệ đánh giá chất lượng giảng viên tốt và rất tốt của các lớp ĐTBD tương ứng là 98,1% và 97,5%.

Chất lượng học viên: Tất cả các phiếu khảo sát giảng viên đánh giá chất lượng học viên đều đạt yêu cầu trở lên. Tỷ lệ phần trăm đánh giá chất lượng “trung bình” cao nhất là 25% với lớp bồi dưỡng về Quản lý công nghệ trong doanh nghiệp. Đánh giá chung chất lượng học viên các lớp ĐTBD cho các DNNVV phù hợp tốt đạt 73,7%.

Chất lượng cơ sở vật chất khóa bồi dưỡng: Trên 95% ý kiến đánh giá chất lượng cơ sở vật chất ĐTBD tốt và rất tốt. Tỷ lệ đánh giá chất lượng “trung bình” thấp nhất là 2,8% với lớp bồi dưỡng về Thực thi quyền sở hữu trí tuệ cho doanh nghiệp và cao nhất là 3,3% với lớp bồi dưỡng Khai thác thông tin KH&CN phục vụ doanh nghiệp. Tỷ lệ đánh giá chất lượng tốt và rất tốt cơ sở vật chất các khóa ĐTBD tương ứng là 97,2% và 96,7%.

Chất lượng các khóa bồi dưỡng: Trên 95% ý kiến đánh giá chất lượng các khóa bồi dưỡng tốt và rất tốt. Tỷ lệ phần trăm đánh giá chất lượng “trung bình” thấp nhất là 2,4% với lớp bồi dưỡng về Quản lý công nghệ trong doanh nghiệp và cao nhất là 2,8% với lớp bồi dưỡng về Thực thi quyền sở hữu trí tuệ trong doanh nghiệp. Như vậy, tỷ lệ đánh giá chất lượng tốt và rất tốt các khóa bồi dưỡng trên tương ứng là 97,6% và 97,2%.

Nhu cầu đổi mới chương trình ĐTBĐ cho các DNNVV: Các khóa bồi dưỡng cho các DNNVV được đánh giá đảm bảo chất lượng, đáp ứng nhu cầu thực tiễn. Khung chương trình ĐTBĐ và các chuyên đề phù hợp. Một số ý kiến đề nghị tổ chức các lớp với chủ đề mới như: Thương mại hóa kết quả nghiên cứu; An ninh công nghệ; Hệ thống đổi mới Quốc gia; Đổi mới sáng tạo. Giảng viên các lớp bồi dưỡng đảm bảo yêu cầu, có thể mời các nhà quản lý, các CEO của doanh nghiệp có uy tín tham gia chia sẻ kinh nghiệm. Học viên các khóa ĐTBĐ phù hợp và đảm bảo các tiêu chuẩn quy định, tuy nhiên, cần có chính sách hỗ trợ học phí phù hợp cho các học viên. Cơ sở vật chất ĐTBĐ được đánh giá tốt, tuy nhiên, cần phối hợp với các doanh nghiệp và Hiệp hội doanh nghiệp ở địa phương có điều kiện hỗ trợ địa điểm tổ chức các lớp bồi dưỡng. Một số ý kiến phỏng vấn sâu cán bộ quản lý ĐTBĐ và DNNVV đề cập “các lớp bồi dưỡng doanh nghiệp khởi nghiệp startup, bồi dưỡng quản trị công nghệ là rất hữu ích với các DNNVV” (PVS cán bộ quản lý DNNVV). Ý kiến một số cán bộ DNNVV đề cập “...theo Thông tư liên tịch số 04/2014/TTLT-BTC-BKHĐT các học viên phải đóng góp 50% học phí dự các lớp ĐTBĐ có khó khăn cho một số DNNVV. Cần nghiên cứu đổi mới quy định trên ... có chính sách hỗ trợ kinh phí dự học cho các DNNVV mới thành lập và ở vùng kinh tế khó khăn” (PVS Học viên lớp bồi dưỡng DNNVV).

3.3. Chất lượng và nhu cầu đổi mới các lớp đào tạo, bồi dưỡng quản lý khoa học và công nghệ cho các công chức, viên chức Bộ Khoa học và Công nghệ

Chương trình ĐTBĐ quản lý KH&CN cho các cán bộ, công chức, viên chức Bộ KH&CN có 05 khung chương trình và có 05 lớp ĐTBĐ tổ chức năm 2015-2018 được khảo sát thu thập số liệu. Số phiếu đã khảo sát gồm 283 học viên và 20 giảng viên.

Chất lượng khung chương trình bồi dưỡng: Tỷ lệ ý kiến đánh giá chất lượng khung chương trình “trung bình” thấp nhất là 3,6% với lớp bồi dưỡng kiến thức về Chiến lược và chính sách KH&CN và cao nhất là 10% với lớp bồi dưỡng Quản lý nhà nước về KH&CN (lớp tiền công vụ). Tỷ lệ đánh giá chất lượng khung chương trình tốt và rất tốt của các lớp trên tương ứng là 96,4% và 90%.

Chất lượng giảng viên: Tỷ lệ đánh giá chất lượng giảng viên “trung bình” thấp nhất là 2,3% với lớp Bồi dưỡng kiến thức ngoại ngữ, tin học phục vụ quản lý KH&CN và cao nhất là 3,6% với lớp bồi dưỡng về Chiến lược và chính sách KH&CN. Tỷ lệ đánh giá chất lượng giảng viên tốt, rất tốt các lớp trên tương ứng là 97,7% và 96,4%.

Chất lượng học viên: Tất cả các phiếu khảo sát giảng viên đánh giá chất lượng học viên đạt yêu cầu, phù hợp tốt và rất tốt. Tỷ lệ phần trăm đánh giá chất lượng rất tốt cao nhất là 100% với lớp Bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học. Đánh giá chung chất lượng học viên các lớp ĐTBĐ cho cán bộ, viên chức Bộ KH&CN phù hợp tốt (65%) và rất tốt (35%).

Chất lượng cơ sở vật chất khóa bồi dưỡng: Tỷ lệ phần trăm đánh giá chất lượng cơ sở vật chất “trung bình” thấp nhất là 4,5% với lớp bồi dưỡng về ngoại ngữ, tin học và cao nhất là 9,7% với lớp bồi dưỡng tiền công vụ. Như vậy, tỷ lệ đánh giá chất lượng cơ sở vật chất khóa bồi dưỡng tốt và rất tốt các lớp bồi dưỡng trên tương ứng là 95,5% và 92,3%.

Chất lượng các khóa bồi dưỡng: Tỷ lệ phần trăm đánh giá chất lượng “trung bình” thấp nhất là 2,3% với lớp Bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học và cao nhất là 4,7% với lớp Bồi dưỡng tiền công vụ. Tỷ lệ đánh giá chất lượng khóa bồi dưỡng tốt và rất tốt của các lớp trên tương ứng là 97,7% và 95,3%. Không có ý kiến đánh giá chất lượng dưới trung bình.

Nhu cầu đổi mới chương trình ĐTBĐ quản lý KH&CN cho công chức, viên chức của Bộ KH&CN: Các khóa bồi dưỡng cho các cán bộ, công chức, viên chức Bộ KH&CN được đánh giá chất lượng tốt, đáp ứng nhu cầu. Khung chương trình với các chuyên đề phù hợp, tuy nhiên cần cập nhật, bổ sung về các chính sách, cơ chế, quy định mới. Giảng viên đảm bảo yêu cầu, tuy nhiên, cần đổi mới phương pháp giảng dạy (tăng cường thảo luận, làm việc nhóm, thực tập, tìm hiểu thực tế,...). Học viên phù hợp khóa ĐTBĐ, tuy nhiên cần tăng cường tính chủ động, tự học, tự nghiên cứu, đồng thời đánh giá nghiêm túc kết quả học tập và ứng dụng sau ĐTBĐ. Chất lượng cơ sở vật chất ĐTBĐ đảm bảo yêu cầu, tuy nhiên cơ sở ĐTBĐ cần tăng cường trang thiết bị đảm bảo hiệu quả hơn. Một số phỏng vấn sâu đề cập ý kiến “*cần tăng cường hơn nữa sự chuyên nghiệp trong công tác chuẩn bị, tổ chức các lớp ĐTBĐ, quản lý, kiểm tra, đánh giá chất lượng ĐTBĐ và sử dụng kết quả đánh giá để nâng cao chất lượng ĐTBĐ*” (PVS Học viên lớp bồi dưỡng quản lý Nhà nước về KH&CN).

3.4. Chất lượng và nhu cầu đổi mới các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành khoa học và công nghệ

Chương trình ĐTBĐ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành KH&CN gồm 06 khung chương trình (đã triển khai 05 khung

chương trình). Có 05 lớp ĐTBĐ năm 2018 được thu thập số liệu với 283 phiếu học viên và 31 phiếu giảng viên.

Chất lượng khung chương trình bồi dưỡng: Tỷ lệ phần trăm đánh giá chất lượng “trung bình” thấp nhất là 2,8% với lớp bồi dưỡng nghiên cứu viên cao cấp (hạng I) và cao nhất là 9,4% với lớp bồi dưỡng Kỹ sư cao cấp (hạng I). Như vậy, tỷ lệ đánh giá chất lượng khung chương trình tốt và rất tốt của các lớp ĐTBĐ trên tương ứng là 97,2% và 90,6%.

Chất lượng giảng viên: Tỷ lệ phần trăm đánh giá chất lượng “trung bình” thấp nhất là 2,3% với lớp bồi dưỡng Kỹ sư viên (hạng III) và cao nhất là 6,3% với lớp bồi dưỡng Kỹ sư cao cấp (hạng I). Tỷ lệ đánh giá chất lượng giảng viên tốt, rất tốt các lớp trên tương ứng là 97,7% và 93,7%.

Chất lượng học viên: Tất cả các phiếu khảo sát giảng viên đều đánh giá chất lượng học viên đạt yêu cầu tốt và rất tốt (100%), trong đó tỷ lệ phần trăm đánh giá phù hợp tốt đạt 77,4% và rất tốt là 22,6%.

Chất lượng cơ sở vật chất khóa bồi dưỡng: Tỷ lệ đánh giá chất lượng “trung bình” thấp nhất là 2,8% với lớp bồi dưỡng Nghiên cứu viên cao cấp - hạng I và cao nhất là 9,4% với lớp bồi dưỡng Kỹ sư cao cấp - hạng I. Như vậy, tỷ lệ đánh giá chất lượng cơ sở vật chất khóa bồi dưỡng tốt và rất tốt các lớp ĐTBĐ trên tương ứng là 97,2% và 90,6%.

Chất lượng các khóa bồi dưỡng: Tỷ lệ đánh giá chất lượng “trung bình” thấp nhất là 0% với lớp bồi dưỡng nghiên cứu viên cao cấp - hạng I và cao nhất là 6,3% với lớp bồi dưỡng kỹ sư cao cấp - hạng I. Như vậy, tỷ lệ đánh giá chất lượng các khóa bồi dưỡng tốt và rất tốt của các lớp trên là 100% và 93,7%. Không có ý kiến đánh giá dưới trung bình.

Nhu cầu đổi mới chương trình ĐTBĐ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành KH&CN: Các khóa bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành KH&CN đảm bảo chất lượng và đáp ứng nhu cầu thực tiễn của các cán bộ, viên chức chuyên ngành KH&CN. Khung chương trình và các chuyên đề ĐTBĐ được đánh giá là phù hợp. Một số ý kiến đề cập cần cập nhật các chính sách, cơ chế, quy định liên quan phù hợp và đầy đủ, kết nối khối lượng kiến thức và kỹ năng trong các khóa bồi dưỡng hạng I, II, III. Giảng viên đảm bảo chất lượng, tuy nhiên cần đổi mới phương pháp giảng dạy (tăng cường thảo luận, làm việc nhóm, phân tích tình huống, hướng dẫn tiểu luận,...), đổi mới phương thức giảng dạy có thể kết hợp giảng dạy trực tiếp và từ xa. Học viên các khóa ĐTBĐ phù hợp các tiêu chuẩn quy định. Chất lượng cơ sở vật chất ĐTBĐ đảm bảo yêu cầu các lớp ĐTBĐ. Một số ý kiến phỏng vấn sâu đề cập “...cấp chứng chỉ bồi dưỡng kịp thời khi kết thúc khóa bồi dưỡng... sớm tổ chức thi thăng hạng và xét thăng hạng chức danh nghề

ngành viên chức ngành KH&CN” (PVS Học viên lớp bồi dưỡng NCV cao cấp - hạng I). Một số ý kiến cán bộ quản lý ĐTBĐ đề cập “...rà soát các khung chương trình, các chuyên đề ĐTBĐ đảm bảo kết nối nâng cao trong các khóa ĐTBĐ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành KH&CN các hạng III, II, I”.

3.5. Chất lượng và nhu cầu đổi mới các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức kiểm soát chất lượng sản phẩm hàng hóa

Chương trình ĐTBĐ theo tiêu chuẩn ngạch công chức kiểm soát chất lượng sản phẩm hàng hóa (CLSPHH) gồm 03 khung chương trình. Có 01 lớp ĐTBĐ triển khai năm 2015 được thu thập số liệu đánh giá với 46 học viên và 06 giảng viên.

Khung chương trình ĐTBĐ được đánh giá là phù hợp. Tỷ lệ đánh giá chất lượng khung chương trình “trung bình” là 4,3% và tỷ lệ đánh giá tốt và rất tốt là 95,7%.

Giảng viên khóa bồi dưỡng được đánh giá là đảm bảo chất lượng. Tỷ lệ đánh giá chất lượng giảng viên “trung bình” là 1,4%, tỷ lệ đánh giá tốt và rất tốt là 98,6%. Học viên khóa ĐTBĐ là phù hợp với tỷ lệ giảng viên đánh giá tốt và rất tốt là 100%. Cơ sở vật chất khóa bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu với tỷ lệ đánh giá chất lượng “trung bình” là 2,9%, đánh giá tốt và rất tốt là 97,1%. Tất cả các phiếu khảo sát đánh giá chất lượng khóa bồi dưỡng là tốt, rất tốt, trong đó tỷ lệ đánh giá rất tốt là 60,4%. Không có ý kiến đánh giá dưới trung bình.

Nhu cầu đổi mới chương trình ĐTBĐ theo tiêu chuẩn các ngạch công chức kiểm soát chất lượng sản phẩm hàng hóa: Các khóa bồi dưỡng được đánh giá chất lượng tốt và đáp ứng nhu cầu ĐTBĐ các cán bộ ngạch công chức kiểm soát CLSPHH. Khung chương trình và các chuyên đề ĐTBĐ là phù hợp, tuy nhiên có một số chuyên đề cần cập nhật, bổ sung các chính sách và quy định quản lý mới liên quan. Giảng viên đảm bảo chất lượng giảng dạy, tuy nhiên cần đổi mới phương pháp giảng dạy (tăng cường thảo luận, thực tập, tìm hiểu thực tế, viết tiểu luận...), có thể kết hợp giảng dạy trực tiếp và trực tuyến. Học viên đảm bảo các tiêu chuẩn quy định, tuy nhiên cần phối hợp với các đơn vị, địa phương khảo sát nhu cầu hàng năm để phối hợp tổ chức lớp ở các vùng miền cho phù hợp. Một số ý kiến phỏng vấn sâu đề cập “cần sửa đổi Thông tư số 10/2009/TT-BNV quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành kiểm soát CLSPHH, trong đó, một số quy định điều kiện bổ nhiệm ngạch kiểm soát CLSPHH chưa phù hợp (có bằng cấp phù hợp, đã ở ngạch chuyên viên/chuyên viên chính và tương đương, có chứng chỉ ĐTBĐ kiểm soát CLSPHH,...). Cần có thông tư mới quy định phù hợp hơn về tiêu chuẩn,

điều kiện bổ nhiệm ngạch kiểm soát CLSPHH” và ý kiến về khóa bồi dưỡng “... cập nhật khung chương trình ĐTBĐ các quy định mới liên quan tiêu chuẩn các ngạch công chức kiểm soát CLSPH. Lớp bồi dưỡng có thể giảm thời lượng lý thuyết, tăng thời lượng đi thực tế, làm bài tập, viết tiểu luận kết thúc khóa học” (PVS Học viên đã dự khóa ĐTBĐ).

3.6. Chất lượng và nhu cầu đổi mới các lớp đào tạo, bồi dưỡng về “An toàn sinh học phòng thí nghiệm”

Chương trình ĐTBĐ theo vị trí việc làm cho các cán bộ, nhân viên các phòng thí nghiệm về “An toàn sinh học phòng thí nghiệm” có 01 khung chương trình. Có 01 lớp tổ chức năm 2017 được thu thập số liệu với 83 phiếu học viên và 05 phiếu giảng viên.

Khung chương trình bồi dưỡng là phù hợp với tỷ lệ đánh giá chất lượng “trung bình” chỉ 4,8% và tỷ lệ đánh giá tốt, rất tốt là 95,2%. Giảng viên khóa ĐTBĐ đảm bảo yêu cầu với tỷ lệ đánh giá chất lượng “trung bình” là 2,4%, tỷ lệ đánh giá tốt và rất tốt là 97,6%. Học viên khóa bồi dưỡng đáp ứng các tiêu chuẩn quy định, trong đó đánh giá phù hợp tốt là 80% và rất tốt 20% . Cơ sở vật chất khóa bồi dưỡng là phù hợp với tỷ lệ đánh giá tốt và rất tốt 96,3%. Chất lượng khóa bồi dưỡng được đánh giá tốt và rất tốt là 97,6%.

Nhu cầu đổi mới chương trình ĐTBĐ về “An toàn sinh học phòng thí nghiệm”: Các khóa bồi dưỡng an toàn sinh học phòng thí nghiệm đảm bảo chất lượng, đáp ứng nhu cầu các phòng thí nghiệm liên quan và cán bộ, nhân viên các phòng thí nghiệm với khung chương trình và các chuyên đề phù hợp. Giảng viên giảng dạy đảm bảo chất lượng, tuy nhiên cần đổi mới phương pháp giảng dạy (tăng cường thảo luận, thực hành, thực tập, làm việc nhóm, làm bài tiểu luận,...). Phương thức giảng dạy trực tiếp là phù hợp, tăng cường phương pháp dạy và học tích cực. Cơ sở vật chất khóa ĐTBĐ thuê với các phòng thí nghiệm đảm bảo các điều kiện và yêu cầu thực hành, thực tập, làm bài tập tình huống.

Các khóa ĐTBĐ về an toàn sinh học phòng thí nghiệm được tổ chức theo quy định tại Thông tư số 20/2012/TT-BKHCN hướng dẫn chi tiết điều kiện và thủ tục công nhận Phòng thí nghiệm nghiên cứu về sinh vật biến đổi gen và Thông tư số 21/2012/TT-BKHCN quy định về an toàn sinh học trong hoạt động nghiên cứu, phát triển công nghệ về sinh vật biến đổi gen. Trong 5 năm qua, một số khóa ĐTBĐ đã được triển khai, cấp chứng chỉ cho các cán bộ, viên chức làm việc ở các phòng thí nghiệm liên quan. Hiện nay, các khóa ĐTBĐ trên không tổ chức thường xuyên do chi phí tổ chức lớp (thuê địa điểm, phòng thí nghiệm) và số lượng học viên đăng ký không nhiều. Một số ý kiến phỏng vấn sâu đề cập “*Một số phòng thí nghiệm mới hoặc có*

nhu cầu ĐTBĐ để đủ số lượng cán bộ, viên chức có chứng nhận bồi dưỡng An toàn sinh học phòng thí nghiệm theo quy định để tham gia đấu thầu các đề tài, dự án liên quan” và ý kiến “cần tăng cường phối hợp giữa cơ sở đào tạo và vụ chức năng của Bộ KH&CN để tổ chức hiệu quả các khóa bồi dưỡng và cấp chứng chỉ khóa học kịp thời” (PVS Học viên đã dự khóa bồi dưỡng về An toàn sinh học phòng thí nghiệm).

4. Kết luận

Từ khi Luật KH&CN năm 2013 ban hành, có những chính sách và cơ chế quản lý mới về KH&CN như Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật KH&CN; Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động KH&CN... Các qui định mới về ĐTBĐ cán bộ, công chức, viên chức cũng được ban hành như Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ; Quyết định số 1038/QĐ-BKHCN ngày 02/5/2019 của Bộ KH&CN về việc Ban hành quy chế quản lý hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của Bộ KH&CN (thay thế Quyết định số 352/QĐ-BKHCN ngày 06/3/2014 của Bộ KH&CN). Các đổi mới chính sách và các vấn đề thực tiễn phát triển KH&CN cần được bổ sung, cập nhật trong các chương trình ĐTBĐ về quản lý KH&CN.

Khảo sát thực trạng chất lượng và nhu cầu đổi mới một số chương trình đào tạo, bồi dưỡng về quản lý KH&CN đã phân tích số liệu thu thập từ học viên, giảng viên các lớp ĐTBĐ, một số cán bộ lãnh đạo, quản lý KH&CN các đơn vị thuộc Bộ KH&CN và các Sở KH&CN. Phân tích số liệu cho thấy, phần lớn các ý kiến khảo sát đánh giá tốt chất lượng các khóa ĐTBĐ đã được triển khai trong những năm qua (về khung chương trình, giảng viên, học viên, cơ sở vật chất, chất lượng chung khóa ĐTBĐ). Khung chương trình ĐTBĐ quản lý KH&CN được xây dựng theo quy chế quản lý hoạt động ĐTBĐ của Bộ KH&CN và các quy định quản lý liên quan của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng. Giảng viên các khóa ĐTBĐ là những chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan chủ đề và nội dung bồi dưỡng. Học viên tham dự các khóa bồi dưỡng được đánh giá phù hợp các tiêu chuẩn và nhu cầu ĐTBĐ. Cơ sở vật chất ĐTBĐ (gồm: phòng học, máy tính, trang thiết bị âm thanh, ánh sáng) đảm bảo yêu cầu các lớp ĐTBĐ. Công tác chuẩn bị, triển khai, quản lý các lớp ĐTBĐ được thực hiện theo quy định của Bộ KH&CN và cơ sở ĐTBĐ.

Kết quả khảo sát định lượng cho thấy, thực trạng chất lượng khung chương trình, giảng viên, học viên, cơ sở vật chất các khóa ĐTBĐ nghiệp vụ về

quản lý KH&CN đảm bảo chất lượng với nhiều chỉ số đánh giá tốt và rất tốt đạt trên 90%. Tổng hợp và phân tích các ý kiến góp ý của các học viên, giảng viên, cán bộ quản lý các đơn vị thuộc Bộ KH&CN và các Sở KH&CN (nghiên cứu định tính) cho thấy một số vấn đề cần đổi mới, điều chỉnh, bổ sung để tăng cường chất lượng ĐTBĐ như sau: Các chuyên đề bài giảng được chuẩn bị theo khung chương trình, tuy nhiên, hàng năm cần thực hiện tốt hơn việc cập nhật, bổ sung nội dung kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ, các cơ chế, chính sách mới (đảm bảo cập nhật, bổ sung 20-30%). Phương thức ĐTBĐ có thể tổ chức trực tiếp, hay kết hợp với ĐTBĐ trực tuyến phù hợp với một số chương trình ĐTBĐ và đối tượng người học. Đảm bảo chất lượng học viên, giảng viên, cơ sở vật chất đáp ứng các yêu cầu và tiêu chuẩn phù hợp các khóa ĐTBĐ. Công tác tổ chức các lớp bồi dưỡng cần tăng cường phối hợp hiệu quả hơn với các đơn vị, địa phương và các bên liên quan trong chuẩn bị, triển khai, quản lý, công tác hành chính và hậu cần cho các lớp ĐTBĐ. Việc kiểm tra kết quả và đánh giá chất lượng các khóa ĐTBĐ cần được thực hiện nghiêm túc và hiệu quả theo các quy định (Quyết định số 1038/QĐ-BKH&CN ngày 02/5/2019 của Bộ KH&CN ban hành quy chế quản lý hoạt động ĐTBĐ; Thông tư số 10/2017/TT-BNV của Bộ Nội vụ quy định về đánh giá chất lượng bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức).

Nghiên cứu này đã khảo sát đánh giá thực trạng chất lượng và nhu cầu đổi mới một số chương trình ĐTBĐ ngắn hạn về quản lý KH&CN đã triển khai và chưa tiến hành các nội dung nghiên cứu phát triển chương trình ĐTBĐ mới. Từ đó, gợi ý các nghiên cứu tiếp theo để xây dựng và phát triển các chương trình ĐTBĐ mới đáp ứng yêu cầu phát triển.

5. Khuyến nghị

Trên cơ sở kết quả khảo sát, đánh giá các chương trình ĐTBĐ về quản lý KH&CN, một số khuyến nghị giải pháp thực hiện đổi mới, tăng cường chất lượng ĐTBĐ như sau:

Một là, tổ chức rà soát cập nhật, bổ sung các khung chương trình ĐTBĐ với các chuyên đề bồi dưỡng phù hợp. Hàng năm cập nhật, bổ sung 20-30% nội dung về các chính sách, quy định mới, kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ cơ bản và nâng cao.

Hai là, đổi mới phương thức ĐTBĐ phù hợp với điều kiện, nhu cầu của người học và yêu cầu công việc theo vị trí việc làm, có thể kết hợp phương thức đào tạo trực tiếp, trực tuyến phù hợp với các khóa ĐTBĐ.

Ba là, đảm bảo chất lượng học viên (các đơn vị, địa phương cử học viên và cơ sở ĐTBĐ triệu tập học viên phù hợp với lớp ĐTBĐ). Tăng cường

phương pháp học tập tích cực, chủ động học tập, tự nghiên cứu, sự chuẩn bị và tham gia khóa học của học viên.

Bốn là, đảm bảo chất lượng giảng viên. Chọn mời các giảng viên là các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý có uy tín, nhiều kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu trong các lĩnh vực liên quan, phù hợp các tiêu chuẩn, điều kiện. Đổi mới phương pháp giảng dạy, kết hợp các phương pháp dạy học tích cực và hiệu quả (thuyết trình, làm việc nhóm, nghiên cứu thực tế, thực tập, thực hành, phân tích tình huống giả định và thực tiễn).

Năm là, đảm bảo chất lượng cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ ĐTBĐ. Phòng học và trang thiết bị đáp ứng yêu cầu (về không gian, bàn ghế, máy tính, kết nối internet phục vụ dạy và học, máy chiếu, bảng viết, âm thanh, ánh sáng), tài liệu, văn phòng phẩm.

Sáu là, tăng cường chất lượng và sự chuyên nghiệp trong tổ chức ĐTBĐ trong công tác chiêu sinh, triệu tập học viên, chuẩn bị thời gian, địa điểm tổ chức, học liệu, kinh phí, hậu cần, thời gian dạy và học (học trên lớp, đi thực tế, tự học). Quản lý lớp học, đảm bảo chất lượng giảng dạy và tiếp thu của học viên. Kiểm tra kết quả ĐTBĐ gắn với đánh giá giảng dạy của giảng viên, tiếp thu của học viên và cấp Chứng chỉ, Giấy chứng nhận.

Bảy là, thực hiện nghiêm túc đánh giá chất lượng các khóa ĐTBĐ theo quy định Thông tư số 10/2017/TT-BNV của Bộ Nội vụ. Sử dụng kết quả đánh giá để nâng cao chất lượng ĐTBĐ góp phần chuẩn hóa đội ngũ công chức, viên chức.

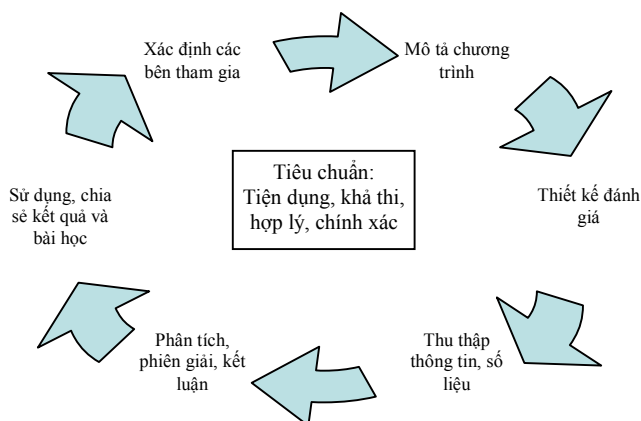
Tám là, triển khai thực hiện hiệu quả Quy chế quản lý hoạt động ĐTBĐ của Bộ KH&CN, Quy định tổ chức và quản lý của cơ sở ĐTBĐ và các quy định hiện hành.

Chín là, tăng cường nhận thức của các cơ quan, đơn vị, địa phương, các cán bộ, viên chức quản lý KH&CN về thực trạng chất lượng và các vấn đề cần đổi mới, tăng cường nguồn lực để thực hiện đổi mới và nâng cao chất lượng ĐTBĐ về quản lý KH&CN.

Mười là, đổi mới công tác quản lý, lãnh đạo, điều hành hoạt động ĐTBĐ, gắn kết quả, chất lượng và hiệu quả với trách nhiệm và phúc lợi của cá nhân và đơn vị. Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế để nâng cao năng lực, chất lượng và hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng./.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1. Khung đánh giá chương trình đào tạo, bồi dưỡng



Phụ lục 2. Thu thập số liệu khảo sát đánh giá các khóa ĐTBĐ

TT	Chương trình ĐTBĐ	Số phiếu khảo sát học viên	Số phiếu khảo sát giảng viên	Số lớp ĐTBĐ
1	Bồi dưỡng quản lý KH&CN địa phương	1046	23	14
2	Bồi dưỡng quản lý KH&CN cho các DNNVV	354	19	7
3	Bồi dưỡng cho các cán bộ, viên chức của Bộ KH&CN	283	20	5
4	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh viên chức KH&CN	283	31	5
5	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức kiểm soát CLSPHH	46	6	1
6	Bồi dưỡng theo vị trí việc làm về an toàn sinh học phòng thí nghiệm	83	5	1

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013.
2. Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30/6/2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.
3. Nghị định số 69/2010/NĐ-CP ngày 21/6/2010 của Chính phủ về an toàn sinh học với sinh vật biến đổi gen, mẫu vật di truyền và sản phẩm của sinh vật biến đổi gen.

4. Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật KH&CN.
5. Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ.
6. Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 1/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.
7. Quyết định số 352/QĐ-BKH&CN ngày 06/3/2014 của Bộ KH&CN về việc Ban hành Quy chế quản lý hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Bộ KH&CN.
8. Quyết định số 2395/QĐ-TTg ngày 25/12/2015 của Thủ tướng Phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực KH&CN ở trong nước và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước.
9. Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2025.
10. Quyết định số 1038/QĐ-BKH&CN ngày 02/5/2019 của Bộ KH&CN về việc Ban hành Quy chế quản lý hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của Bộ KH&CN.
11. Thông tư số 10/2009/TT-BNV ngày 21/10/2009 của Bộ Nội vụ Quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn các ngạch công chức chuyên ngành kiểm soát CLSPHH.
12. Thông tư số 21/2012/TT-BKH&CN ngày 20/11/2012 của Bộ KH&CN Quy định về an toàn sinh học trong hoạt động nghiên cứu, phát triển công nghệ về sinh vật biến đổi gen.
13. Thông tư số 10/2017/TT-BNV ngày 29/12/2017 của Bộ Nội vụ Quy định về đánh giá chất lượng bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.
14. Thông tư số 05/2019/TT-BKH&ĐT ngày 29/3/2019 của Bộ KH&ĐT Hướng dẫn hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.
15. Thông tư liên tịch số 04/2014/TTLT-BKH&ĐT-BTC của Bộ KH&ĐT và Bộ Tài chính Hướng dẫn trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.
16. Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKH&CN-BNV ngày 02/10/2014 của Bộ KH&CN và Bộ Nội vụ Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ.
17. Ngô Thành Can. “Cải cách quy trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhằm nâng cao năng lực thực thi công vụ”. Học viện Hành chính Quốc gia.
<http://isos.gov.vn/Thongtinchitiet/tabid/84/ArticleId/535/language/vi-VN/C-i-cach-quy-trinh-dao-t-o-b-i-d-ng-can-b-cong-ch-c-nh-m-nang-cao-nang-l-c-th-c-thi-cong->

Tiếng Anh

18. Daniel L. Stufflebeam, Anthony J. Shikfied (2007). Evaluation theory, models and applications, John Wiley and Sons, Inc.
19. Training Evaluation Framework and Tools (TEFT).
<https://www.go2itech.org/resources/training-evaluation-framework-and-tools-teft/>